TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HSST
Ngày: 10/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Sửu; ông Nguyễn Tư Hải Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tráng

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/HSST, ngày 11 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/HSST-QĐ, ngày 28/10/2021, đối với:

1. *Bị cáo*: **Trần XV,** sinh năm 1945. Nơi cư trú: Khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Kinh doanh dịch vụ cầm đồ; trình độ học vấn: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Trần Văn Châu (chết) và bà Nguyễn Thị Đào (chết); Vợ: Nguyễn TT, sinh năm 1948; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 16/5/2021 thì tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

2.1. Anh; Nguyễn TC, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 1, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2.2. Ông; Nguyễn VB, sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2.3. Chị; Trần TH, sinh năm 1981. Địa chỉ: Xóm Đức Thành, xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2.4. Ông; Nguyễn BH, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khối 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2.5. Anh; Nguyễn VT, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khối 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2.6. Bà; Nguyễn TT, sinh năm 1948. Địa chỉ: Khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 10/5/2021, khi Trần XV đang có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự đối với Nguyễn Văn Hiếu (sinh năm 1990, trú tại phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An), thì bị tổ công tác Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Thu giữ: 01 bản hợp đồng cầm đồ giữa Nguyễn Văn Hiếu với Trần XV lập ngày 10/5/2021 có số phiếu 777; 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu VIOS, màu bạc, biển kiểm soát 37A-583.19 (kèm theo giấy tờ xe ô tô liên quan mang tên Trần Quang Linh (sinh năm 1983, trú tại xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An); số tiền 100.000.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Hiếu. Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần XV, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An còn thu giữ: Số tiền 283.250.000 đồng; 04 quyển sổ ghi chép phản ánh nội dung cho vay tiền; 12 thẻ tiết kiệm tại ngân hàng Eximbank mang tên Trần XV; 07 hợp đồng cầm đồ; 01 bộ hồ sơ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Tư Bốn (sinh năm 1951) và Nguyễn Thị Nguyệt (sinh năm 1952) đều trú tại xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, kèm theo các giấy tờ: giấy nhận tiền mặt của Nguyễn TC (sinh năm 1988, trú tại xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương); hợp đồng ủy quyền; hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; giấy chứng nhận kết hôn giữa Nguyễn TC và Nguyễn Thị Xuân; bản sao sổ hộ khẩu của Nguyễn TC; bản sao giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Xuân (sinh năm 1993, trú tại xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương); 01 đầu thu nhãn hiệu Dahua màu trắng; 01 giấy vay tiền mặt ngày 29/3/2021 của ông Trần Văn Quang (sinh năm 1969, trú tại thôn Thanh Đồng 5, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương); 01 tờ giấy vay tiền mặt của ông Trần Văn Thái (sinh năm 1967, trú tại thôn Thanh Đồng 5, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương); 01 sổ quản lý dịch vụ cầm đồ của Trần XV.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Từ tháng 4/2018 đến ngày 10/5/2021, Trần XV đã thông qua các giao dịch dân sự cho 05 (năm) người vay với tổng số

tiền là 853.000.000 đồng với lãi suất gấp 05 (năm) lần trở lên so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, đã thu tổng số tiền lãi 178.044.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 140.154.684 đồng. Cụ thể như sau:

**** Giao dịch đối với anh Nguyễn TC, sinh năm 1988, trú tại xóm 1, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An:***

Do nhu cầu vay vốn để làm ăn, ngày 12/3/2021, anh Nguyễn TC đã đến nhà Trần XV tại khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, để vay Trần XV với số tiền 500.000.000 đồng với mức lãi suất thỏa thuận là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 109,5%/1 năm) với thời hạn vay 30 ngày. Sau khi tính toán tiền lãi trong 30 ngày vay là 500.000.000 đồng x 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày x 30 ngày = 45.000.000 đồng, nên Trần XV đã yêu cầu anh Nguyễn TC viết vào giấy nhận tiền mặt với số tiền 545.000.000 đồng (bao gồm cả 500.000.000 đồng tiền gốc và 45.000.000 đồng tiền lãi tính trong thời hạn vay 30 ngày). Để đảm bảo cho việc thanh toán, anh Nguyễn TC đã thế chấp cho Trần XV giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Tư Bốn và Nguyễn Thị Nguyệt tại thửa đất số 02 tờ bản đồ số 37 tại xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thông qua hợp đồng ủy quyền. Ngày 16/4/2021, sau khi tính toán tổng số tiền lãi phát sinh trong 36 ngày (từ ngày 12/3/2021 đến ngày 16/4/2021) là 500.000.000 đồng x 3.000 đồng/1triệu/1 ngày = 54.000.0000 đồng nên tính đến ngày 16/4/2021, tổng số tiền anh Cường phải trả cho Trần XV là 554.000.000 đồng. Sau đó, anh Cường đã trả cho ông Trần XV 54.000.000 đồng tiền lãi và 296.000.000 đồng tiền gốc với tổng số tiền 350.000.000 đồng, còn nợ 204.000.000 đồng tiền gốc và viết nội dung xác nhận như trên vào mặt sau của tờ lịch. Đến ngày 16/6/2021, sau khi Trần XV bị bắt, anh Nguyễn TC đã thanh toán số tiền gốc 204.000.000 đồng còn lại cho Trần XV. Theo quy định của pháp luật, mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, do đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 36 ngày là 500.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 36 ngày = 9.863.014 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Trần XV trong khoản vay này là **44.136.986 đồng**.

**** Giao dịch đối với anh Nguyễn VB, sinh năm 1976, trú tại xóm 2, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An:***

Do có nhu cầu vay vốn để làm ăn, khi biết Trần XV hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ cầm đồ, ngày 19/4/2020, anh Nguyễn VB đến nhà gặp, vay Trần XV số tiền 200.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận giữa hai bên là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 109,5%/1năm). Quá trình vay, anh Nguyễn VB thế chấp

cho Trần XV giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Trí Long (kèm theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Ngô Trí Long và Nguyễn VB) thông qua hợp đồng cầm cố tài sản ngày 19/4/2020. Đến ngày 20/5/2020, anh Nguyễn VB đã thanh toán cho Trần XV số tiền 18.000.000 đồng tiền lãi phát sinh trong 30 ngày (từ ngày 19/4/2020 đến 19/5/2020) với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tiền gốc chưa trả. Theo quy định của pháp luật, mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, do đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 30 ngày là 200.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 30 ngày = 3.287.671 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Trần XV trong khoản vay này là **14.712.329 đồng**. Sau đó, anh Nguyễn VB và Trần XV thỏa thuận lại với nhau tính lãi suất 2.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 73%/1năm) kể từ ngày 20/5/2020 đối với khoản vay này.

**** Giao dịch đối với Trần TH, sinh năm 1981, trú tại xóm Đức Thành, xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An:***

Ngày 03/02/2019, chị Trần TH đến nhà gặp, vay Trần XV số tiền 60.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 109,5%/1năm) với thời hạn vay 60 ngày. Quá trình vay, Trần TH có đưa 01 (một) sổ bảo hiểm xã hội; 01 bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non và 01 quyết định tuyển dụng, bố trí công tác cho viên chức của chị Hương cho Trần XV để đảm bảo cho khoản vay. Sau khi tính toán tiền lãi phát sinh trong 60 ngày với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày với tổng số tiền lãi là 10.800.000 đồng, nên Trần XV yêu cầu chị Trần TH lập hợp đồng cầm đồ ngày 03/02/2019, số phiếu 745 với nội dung chị Hương vay Trần XV số tiền 70.800.000 đồng. Đến ngày 09/5/2020, chị Hương đã trả tiền lãi cho Trần XV nhiều lần với tổng số tiền là 53.300.000 đồng. Theo quy định của pháp luật, mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, do đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 471 ngày (từ ngày 03/02/2019 đến ngày 09/5/2020) là 60.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 471 ngày = 15.484.932 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính mà Trần XV đã thu trong khoản vay này là **37.815.068 đồng.** Đến ngày 10/5/2021, chị Nguyễn Thị Hương vẫn đang nợ Trần XV 60.000.000 đồng tiền gốc.

**** Giao dịch đối với Nguyễn BH, sinh năm 1979, trú tại khối 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An:***

Ngày 05/4/2018, anh Nguyễn BH đến gặp và vay Trần XV số tiền 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận là 168.000 đồng/1 ngày

(tức 109,5%/1năm). Quá trình vay, Nguyễn BH có đưa lại cho Trần XV 01 chứng chỉ bồi dưỡng lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên (bản gốc), kèm theo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 sổ hộ khẩu (bản photo) để làm tin đảm bảo cho việc trả nợ. Anh Nguyễn BH đã thanh toán cho Trần XV số tiền lãi trong 283 ngày (từ ngày 05/4/2018 đến 12/01/2019) tương ứng với lãi suất 168.000 đồng/1 ngày với tổng số tiền lãi là 47.544.000 đồng, chưa thành toán tiền gốc. Theo quy định của pháp luật, mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, do đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 283 ngày là 56.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 283 ngày = 8.683.836 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Trần XV trong khoản vay này là **38.860.164 đồng.**

Ngày 13/01/2019, Trần XV yêu cầu anh Hiếu viết lại giấy vay tiền với số tiền 56.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày. Tuy nhiên sau đó, khi thanh toán tiền lãi, Trần XV và Nguyễn BH thống nhất lại với nhau tính tiền lãi với lãi suất dưới 100%/1năm.

**** Giao dịch đối với anh Nguyễn VT, sinh năm 1999, trú tại khối 3A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An:***

Ngày 07/4/2021, anh Nguyễn VT nhờ anh Lê Văn Được (sinh năm 1998, trú tại thôn Yên Lạc, xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) mang xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu sơn đỏ-đen, có biển kiểm soát 37E1-738.63 và giấy tờ xe kèm theo đến gặp Trần XV để cầm cố, vay số tiền 30.000.000 đồng cho anh Tài. Khi vay, anh Được và Trần XV thỏa thuận với nhau lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 182,5%/1năm) với thời hạn vay là 10 ngày. Đối với khoản vay này, anh Tài đã thanh toán tiền lãi cho Trần XV 03 lần vào các ngày 16/4/2021, 25/4/2021 và ngày 06/5/2021 với mỗi lần 1.500.000 đồng tiền lãi với tổng số tiền lãi là 4.500.000 đồng trong thời gian 30 ngày vay, tiền gốc chưa trả. Theo quy định của pháp luật, số tiền hợp pháp tính theo mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 30 ngày là 30.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 30 ngày = 493.151 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Trần XV trong khoản vay này là **4.006.849 đồng**.

Ngày 13/4/2021, anh Nguyễn VT tiếp tục nhờ anh Lê Văn Được mang xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen xám, mang biển kiểm soát 37E1-570.72 và giấy tờ xe kèm theo đến gặp Trần XV để cầm cố, vay số tiền 7.000.000 đồng cho anh Tài. Khi vay, anh Được và Trần XV thỏa thuận với nhau lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 182,5%/1năm) với thời hạn vay là 10

ngày. Đối với khoản vay này, anh Tài đã thanh toán tiền lãi cho Trần XV 02 lần vào các ngày 22/4/2021 và 03/5/2021 với mỗi lần 350.000 đồng tiền lãi với tổng số tiền lãi là 700.000 đồng trong thời gian 20 ngày vay, tiền gốc chưa trả. Theo quy định của pháp luật, số tiền hợp pháp tính theo mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Trần XV được hưởng trong 20 ngày là 7.000.000 đồng x 20%/365 ngày x 20 ngày = 76.712 đồng. Như vậy, số tiền thu lợi bất chính của Trần XV trong khoản vay này là **623.288 đồng**. Tính đến ngày 10/05/2021, anh Nguyễn VT đang nợ Trần XV số tiền gốc 7.000.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 07/04/2018 đến ngày 10/05/2021, Trần XV đã cho anh Nguyễn VT vay tổng số tiền là 37.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức 182,5%/1năm). Trần XV đã thu của anh Nguyễn VT tổng số tiền lãi là 5.200.000 đồng. Theo quy định của pháp luật, mức lãi suất cao nhất tại quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/1năm, theo đó, Trần XV đã thu lợi bất chính số tiền là **4.630.137 đồng**. Đến ngày 07/6/2021 Nguyễn VT tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền gốc đã vay của Trần XV là 37.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Anh Nguyễn TC trình bày: Ngày 12/3/2021 anh có đến gặp ông Trần XV vay số tiền: 500.000.000 đồng, với lãi suất 3000 đồng/01 triệu/ 01 ngày, với thới hạn vay là 30 ngày; khi vay thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Tư Bốn và Nguyễn Thị Nguyệt. Ngày 16/4/2021 anh đến thanh toán và đã trả cho ông Trần XV số tiền gốc là: 296.000.000 đồng và tiền lãi của 36 ngày là 54.000.000 đồng, còn nợ tiền gốc 204.000.000 đồng; ngày 16/6/2021 anh đã đến trả số tiền 204.000.000 đồng và nhận lại đầy đủ các giấy tờ đã thế chấp.

Anh Nguyễn VB trình bày: Ngày 19/4/2021 anh có đến gặp ông Trần XV vay số tiền: 200.000.000 đồng, với lãi suất 3000 đồng/01 triệu/ 01 ngày, với thới hạn vay là 30 ngày; khi vay thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Trí Long (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng giữa Ngô Trí Long và Nguyễn VB). Đến ngày 20/5/2020 anh đã thanh toán cho ông Trần XV số tiền lãi: 18.000.000 đồng, tiền lãi của 30 ngày (19/4/2021 đến ngày 20/5/2021); sau đó hai bên thỏa thuận lãi suất 2.000 đồng/01 triệu/ 01 ngày, kể từ ngày 20/5/2021.

Chị Trần TH trình bày: Ngày 03/02/2019 chị có đến gặp ông Trần XV vay số tiền: 60.000.000 đồng, với lãi suất 3.000 đồng/ 01 triệu/ 01 ngày, với thời hạn vay

là 60 ngày, khi vay có thế chấp 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng, 01 Quyết định tuyển dụng viên chức, 01 Sổ bảo hiểm xã hội; hai bên tính toán tiền lãi của 60 ngày là 10.800.000 đồng và chị đã viết giấy vay nợ ông Trần XV với số tiền: 70.800.000 đồng. Tính đến ngày 09/5/2020 chị đã trả tiền lãi nhiều lần cho ông Trần XV với số tiền: 53.300.000 đồng. Đến ngày 10/5/2021 chị đang nợ ông Trần XV tiền gốc là: 60.000.000 đồng.

Anh Nguyễn BH trình bày: Ngày 05/4/2018 anh có đến gặp ông Trần XV vay số tiền: 56.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 168.000 đồng/ 01 ngày; khi vay có thế chấp 01 chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu (phô tô); tính đến ngày 12/01/2019 anh đã thanh toán tiền lãi cho ông Trần XV là 47.544.000 đồng, tiền gốc chưa thanh toán. Ngày 13/01/2019 ông Trần XV yêu cầu anh viết lại giấy vay với số tiền 56.000.000 đồng với lãi suất 3.000 đồng/ 01 triệu/ 01 ngày; sau đó khi thanh toán tiền lãi thì hai bên thống nhất lãi suất dưới 100%/ 01 năm. Anh sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các phán quyết của Tòa án và đề nghị ông Trần XV, trả lại Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên mang tên Nguyễn BH cho anh.

Anh Nguyễn VT trình bày: Ngày 07/4/2021 anh có nhờ anh Lê Văn Được mang xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH biển kiểm soát 37E1 – 738.63 và giấy tờ xe đến gặp ông Trần XV thế chấp vay số tiền 30.000.000 đồng; khi vay thỏa thuận lãi suất 5.000 đồng/ 01 triệu/ 01 ngày với thời hạn vay là 10 ngày; đến ngày 06/5/2021 anh đã thanh toán tiền lãi trong 30 ngày với số tiền 4.500.000 đồng, tiền gốc chưa trả.

Ngày 13/4/2021 anh lại tiếp tục nhờ Lê Văn Được mang xe mô tô YAMAH SIRUS biển kiểm soát 37E1 – 570.72 và giấy tờ xe đến gặp ông Trần XV vay số tiền: 7.000.000 đồng, với lãi suất 5.000 đồng/ 01 triệu/ 01 ngày, với thạn vay 10 ngày; đến ngày 03/5/2021 anh đã trả tiền lãi cho ông Trần Vỹ là 700.000 đồng. Đến ngày 07/6/2021 anh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền gốc đã vay của Trần XV là 37.000.000 đồng.

Bà Nguyễn TT trình bày: Việc ông Trần XV cho những người vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, bà hoàn toàn không biết; số tiền ông Trần XV cho vay và số tiền thu giữ khi khám xét là của riêng ông Trần XV.

Tại bản Cáo trạng số 72 ngày 11/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Trần XV, về tội " *Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự* " theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm o, s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần XV, từ 12 – 15 tháng cải tạo không giam giữ. Truy thu số tiền gốc và lãi do cho vay nặng lãi mà có, để sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

Truy thu tại bị cáo Trần XV, đối với số tiền gốc 500.000.000 đồng đã cho anh Nguyễn TC vay và số tiền lãi 9.863.014 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm).

Truy thu tại anh Nguyễn VB, số tiền gốc đã vay của Trần XV, là 200.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu tại Trần XV số tiền lãi 3.287.671 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm).

Truy thu tại chị Trần TH, số tiền gốc đã vay của Trần XV, là 60.000.000 đồng, để sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu tại Trần XV số tiền 15.484.932 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm).

Truy thu tại anh Nguyễn BH số tiền gốc đã vay của Trần XV, là 56.000.000 đồng, để sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu tại Trần XV số tiền 8.683.836 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền gốc 37.000.000 đồng mà anh Nguyễn VT đã vay của Trần XV và anh Nguyễn VT đã tự nguyện nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Truy thu tại Trần XV số tiền 623.288 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho người đã vay số tiền thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn TC, số tiền: 44.136.986 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VB, số tiền: 14.712.329 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho chị Trần TH, số tiền: 37.815.068 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn BH, số tiền: 38.860.164 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm) và trả lại 01 Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cho anh Nguyễn BH.

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VT, số tiền: 4.630.137 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Trả lại cho chị Trần TH: 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng, 01 Sổ bảo hiểm xã hội, 01 Quyết định tuyển dụng viên chức.

Trả lại cho anh Nguyễn VB: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Trí Long.

Trả lại số tiền 383.250.000 đồng cho Trần XV; nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 05 cuốn sổ ghi chép việc cho vay lãi nặng.

Trả lại cho bị cáo Trần XV 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Xuân Nhã (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Xuân Nhã với Nguyễn VB); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Văn Quảng (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Văn Quảng với Nguyễn VB).

Miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần XV, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của những những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu được.

Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 05/4/2018 đến ngày 10/5/2021, tại nhà của mình ở khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Trần XV đã cho 05 người vay tiền với tổng số tiền cho vay là 853.000.000 đồng qua đó đã thu lợi bất chính số tiền 140.154.684 đồng. Cụ thể: Cho Nguyễn TC vay số tiền 500.000.000 đồng thu lợi bất chính 44.136.986 đồng; cho Nguyễn VB vay số tiền 200.000.000 đồng thu lợi bất chính 14.712.329 đồng; cho Trần TH vay số tiền 60.000.000 đồng thu lợi bất chính 37.815.068 đồng; cho Nguyễn BH vay số tiền 56.000.000 đồng thu lợi bất chính 38.860.164 đồng; cho Nguyễn VT vay số tiền 37.000.000 đồng thu lợi bất chính 4.630.137 đồng.

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Trần XV, phạm tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự* ", như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về lĩnh vực tín dụng, vi phạm trật tự trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ; xâm phạm đến lợi ích của công dân. Phạm tội từ 02 lần trở lên (điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự). Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người trên 70 tuổi; bị cáo là người có thành tích xuất sắc đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Các tình tiết này được quy định tại điểm o, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cho nên cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự, bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, cũng đủ sức giáo dục và răn đe bị cáo; vì bị cáo là người đã 76 tuổi và đang bị bệnh Cao huyết áp và bệnh tiểu đường.

Đáng lẽ ra cần phải khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo; nhưng xét thấy bị cáo đã cao tuổi và có thu nhập không ổn định, nên miễn cho bị cáo.

[4] *Về vật chứng*:

4.1. Đối với số tiền gốc cho vay và tiền lãi tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự, do cho vay nặng lãi mà có; là phương tiện phạm tội và có được từ phạm tội mà có; nên cần tịch thu và truy thu để sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

Đối với số tiền gốc 500.000.000 đồng mà bị cáo đã cho anh Nguyễn TC vay và số tiền lãi 9.863.014 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm) mà anh Nguyễn TC đã trả cho bị cáo, cần truy thu tại bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền gốc mà anh Nguyễn VB, đã vay của Trần XV, là 200.000.000 đồng chưa trả cho bị cáo, cần truy thu số tiền này tại anh Nguyễn VB để sung vào sách nhà nước. Đối với số tiền lãi 3.287.671 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm), mà anh Nguyễn VB đã trả cho bị cáo, cần truy thu tại bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền gốc mà chị Trần TH đã vay của Trần XV, là 60.000.000 đồng chưa trả cho bị cáo, cần truy thu số tiền này tại chị Trần TH để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền lãi 15.484.932 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm), mà chị Trần TH đã trả cho bị cáo, cần truy thu tại bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền gốc mà anh Nguyễn BH đã vay của Trần XV, là 56.000.000 đồng chưa trả cho bị cáo, cần truy thu số tiền này tại anh Nguyễn BH để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền lãi 8.683.836 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm), mà anh Nguyễn BH đã trả cho bị cáo, cần truy thu tại bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền gốc 37.000.000 đồng mà anh Nguyễn VT đã vay của Trần XV và anh Nguyễn VT đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra, thì cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền lãi 623.288 đồng, theo lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm), mà anh Nguyễn VT đã trả cho bị cáo, cần truy thu tại bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

4.2. Đối số tiền thu lợi bất chính, vượt quá mức lãi suất tương ứng với Điều 468 Bộ luật dân sự (trên 20%/năm), mà bị cáo đã thu của người vay, cần buộc bị cáo trả lại cho người vay, cụ thể như sau:

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn TC, số tiền: 44.136.986 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VB, số tiền: 14.712.329 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho chị Trần TH, số tiền: 37.815.068 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn BH, số tiền: 38.860.164 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

Buộc Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VT, số tiền: 4.630.137 đồng, tương ứng số tiền lãi suất vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (vượt trên 20%/năm).

4.3. Đối với các giấy tờ tài liệu, mà cơ quan điều tra đã thu và kèm theo hồ sơ vụ án, cần trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể như sau:

Trả lại cho chị Trần TH: 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng, 01 Sổ bảo hiểm xã hội, 01 Quyết định tuyển dụng viên chức.

Trả lại cho anh Nguyễn VB: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Trí Long.

4.4. Đối với Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên mà anh Nguyễn BH đã cầm cố tại Trần XV. Xét thấy yêu cầu của anh Nguyễn BH là có căn cứ; cho nên cần buộc bị cáo trả lại chứng chỉ này cho anh Nguyễn BH.

4.5. Đối với số tiền 383.250.000 đồng thu giữ của Trần XV trong quá trình điều tra, thì trả lại cho bị cáo; nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

4.6. Đối với các Cuốn sổ ghi chép việc giao dịch cho vay lãi thu giữ của Trần XV, mà Cơ quan điều tra thu giữ và kèm theo hồ sơ vụ án.

Các Cuốn sổ nợ tuy có ghi chép có liên quan đến một số việc giao dịch cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; nhưng đã được chuyển hóa vào Cáo trạng và Bản án; còn lại liên quan đến một số giao dịch cho vay khác không liên quan đến vụ án. Cho nên cần trả lại cho bị cáo Trần XV.

4.7. Đối với 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Xuân Nhã (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Xuân Nhã với Nguyễn VB); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Văn Quảng (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Văn Quảng với Nguyễn VB); không liên quan đến hành vi phạm tội, mà liên quan đến giao dịch khác giữa bị cáo và anh Nguyễn VB, nên trả lại cho bị cáo.

[5] *Về án phí:* Bị cáo là người cao tuổi, nên miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 201; điểm o, s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Trần XV**, phạm tội " Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự ".

2. *Xử phạt bị cáo*: Trần XV, **15** (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 16/5/2021, thành 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần XV, cho UBND Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần XV.

3. *Về vật chứng*:

3.1. Truy thu tại bị cáo Trần XV, số tiền gốc: 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) đã cho anh Nguyễn TC vay và số tiền lãi: 9.863.014 đồng (*Chín triệu, tám trăm, sáu mươi ba ngàn, không trăm, mười bốn đồng*) mà bị cáo đã thu của anh Nguyễn TC; để sung vào ngân sách nhà nước.

3.2. Truy thu tại anh Nguyễn VB, số tiền gốc: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) đã vay của Trần XV, để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu tại bị cáo Trần XV số tiền lãi: 3.287.671 đồng (*Ba triệu, hai trăm, tám bảy ngàn, sáu trăm bảy mốt đồng*), mà bị cáo đã thu từ anh Nguyễn VB; để sung vào ngân sách nhà nước.

3.3. Truy thu tại chị Trần TH, số tiền gốc: 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) đã vay của Trần XV, để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu tại bị cáo Trần XV số tiền: 15.484.932 đồng (*Mười lăm triệu, bốn trăm tám tư ngàn, chín trăm ba hai đồng*) mà bị cáo đã thu từ chị Trần TH, để sung vào ngân sách nhà nước.

3.4. Truy thu tại anh Nguyễn BH số tiền gốc: 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*) đã vay của Trần XV, để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu tại bị cáo Trần XV số tiền: 8.683.836 đồng (*Tám triệu, sáu trăm tám ba ngàn, tám trăm ba sáu đồng*) mà bị cáo đã thu từ anh Nguyễn BH, để sung vào ngân sách nhà nước.

3.5. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền gốc: 37.000.000 đồng (*Ba bảy triệu đồng*) mà anh Nguyễn VT đã vay của Trần XV và anh Nguyễn VT đã tự nguyện nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Truy thu tại bị cáo Trần XV số tiền: 623.288 đồng (*Sáu trăm hai ba ngàn, hai trăm tám tám dồng*) mà bị cáo đã thu từ anh Nguyễn VT, để sung vào ngân sách nhà nước.

3.6. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho anh Nguyễn TC, số tiền: 44.136.986 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, chín trăm tám sáu đồng*) tiền thu lợi bất chính.

3.7. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VB, số tiền: 14.712.329 đồng (*Mười bốn triệu, bảy trăm mười hai ngàn, ba trăm hai chín đồng*), tiền thu lợi bất chính.

3.8. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho chị Trần TH, số tiền: 37.815.068 đồng (*Ba mươi bảy triệu, tám trăm mười lăm ngàn, không trăm sáu tám đồng*), tiền thu lợi bất chính.

3.9. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho anh Nguyễn BH, số tiền: 38.860.164 đồng (*Ba mươi tám triệu. tám trăm sáu mươi ngàn, một trăm sáu tư đồng*), tiền thu lợi bất chính.

3.10. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho anh Nguyễn BH, 01 Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức QLNN ngạch chuyên viên, do Trường chính trị tỉnh Nghệ An, cấp ngày 24/12/2013 mang tên Nguyễn BH.

3.11. Buộc bị cáo Trần XV trả lại cho anh Nguyễn VT, số tiền: 4.630.137 đồng (*Bốn triệu, sáu trăm ba mươi ngàn, một trăm ba bảy đồng*), tiền thu lợi bất chính.

3.12. Trả lại cho chị Trần TH: 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng, do Trường Cao đẳng sư phạm Nghệ An cấp ngày 06/10/2008 mang tên Trần TH; 01 Sổ bảo hiểm xã hội số 4011004280 mang tên Trần TH; 01 Quyết định tuyển dụng, bố trí công tác viên chức, số 488 ngày 26/02/2016 của UBND huyện Thanh Chương.

(Chi tiết các giấy tờ có tại hồ sơ vụ án)

3.13. Trả lại cho anh Nguyễn VB: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Trí Long, do UBND huyện Thanh Chương cấp ngày 31/12/1997.

(Chi tiết các giấy tờ có tại hồ sơ vụ án).

3.14. Trả lại cho bị cáo Trần XV, số tiền 383.250.000 đồng (Ba trăm, tám mươi ba triệu, hai trăm, năm mươi ngàn đồng); nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết số tiền: 37.000.000 đồng và số tiền: 383.250.000 đồng, có tại Biên bản giao nhận tài sản ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Kho bạc nhà nước huyện Thanh Chương; Phiếu nhập kho ngày 07/9/2021 của Kho bạc nhà nước huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An).

3.15. Trả lại cho bị cáo Trần XV các Cuốn sổ như sau:

01 Cuốn sổ bìa màu xanh có ghi " Sổ nợ 1-10AL-12-11-2015, cấm mở " có 212 trang.

01 Cuốn sổ bìa màu hồng trên có ghi " Cấm mở sổ nợ 04/7 tức 21/5/2018 " có 254 trang.

01 Cuốn sổ bìa màu xanh trên có ghi " Sổ nợ 14/3/2017 " có 224 trang

01 Cuốn sổ bìa màu đỏ trên có ghi " Sổ vay tiền từ 15-4-2020, cấm mở xem " có 444 trang.

01 Sổ quản lý dịch vụ cầm đồ 43 trang.

(05 cuốn sổ này có tại hồ sơ vụ án).

3.16. Trả lại cho bị cáo Trần XV: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Xuân Nhã, do UBND huyện Thanh Chương cấp ngày 31/12/1997 (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Xuân Nhã với Nguyễn VB ngày 09/5/2020); 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Văn Quảng, do UBND huyện Thanh Chương cấp ngày 31/12/1997 (kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Văn Quảng với Nguyễn VB ngày 15/01/2020).

(Chi tiết các giấy tờ có tại hồ sơ vụ án).

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. *Về án phí*: Miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo Trần XV.

6. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :
- *Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An*
- *CA, VKS huyện Thanh Chương*
- *THA hình sự*
- *Chi cục THA dân sự*
- *UBND Thị trấn TC*
- *Bị cáo, Lưu HS, Lưu VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn